BÁO CÁO ĐẦU TƯ
QUÝ I/2010

CTCP CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG
194 Nguyễn Công Trứ, Quận I, Tp.HCM
Tel: 84-8 3.914.4290 - Fax: 84-8 3.914.2295
Website: www.ors.com.vn

NỘI DUNG

Bức tranh kinh tế vĩ mô quý I/2010

- *Tăng trưởng kinh tế*
- *Lạm phát*
- *Lãi suất và thị trường tiền tệ*
- *Tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán*

Thị trường chứng khoán

- *Nhận định TTCK trong quý II/2010*
- *Khuyến nghị đầu tư*

BỨC TRANH KINH TẾ VĨ MÔ QUÝ I/2010

Tăng trưởng kinh tế

Tăng trưởng GDP trong Quý I/2010 đạt 5,83% so với cùng kỳ năm trước. Đây chưa phải là mức tăng trưởng cao nếu đặt trong mối tương quan với quý I/2009 - quý có tốc độ tăng trưởng GDP thấp nhất trong những năm gần đây, nhưng kết quả này vẫn đáng được ghi nhận, là căn cứ quan trọng cho nhận định về khả năng hoàn thành kế hoạch tăng trưởng GDP cả năm 2010 là 6.5%. Các ngành vận tải, xây dựng, khách sạn – nhà hàng và tài chính ngân hàng tăng mạnh hơn so với các ngành khác, đặc trưng của một nền kinh tế trong giai đoạn đầu của quá trình hồi phục nền kinh tế.

Một số chỉ tiêu quan trọng đánh giá sự hồi phục của nền kinh tế như tăng trưởng sản xuất công nghiệp hay chỉ số hàng bán lẻ cũng đang tăng trưởng khá ổn định. Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp quý I/2010 tăng 13,6% so với cùng kì năm trước, với sự đóng góp đáng kể của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài khi đạt mức tăng trưởng 16,4%. Tổng mức hàng bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá thực tế tăng tới 24,1% so với quý I/2009, loại trừ yếu tố tăng giá thì mức tăng trưởng đạt 14,4%.

Như vậy, hoạt động sản xuất công nghiệp trong nền kinh tế dường như đã quay trở lại đà tăng trưởng bình quân trước đây, và niềm tin của dân cư cũng tăng lên, kéo theo sự gia tăng nhu cầu sử dụng hàng hóa dịch vụ. Chúng tôi cho rằng, kỳ vọng tăng trưởng GDP ở mức cao hơn trong quý kế tiếp là hoàn toàn có cơ sở khi triển vọng phát triển của nền kinh tế trong nước và thế giới đang có nhiều điểm tích cực. Bên cạnh đó, nhiều khả năng sự chuyển dịch chính sách kinh tế vĩ mô sẽ nghiêng nhiều hơn về phía con số 6,5% của mục tiêu tăng trưởng GDP trong năm nay, mà cụ thể nhất là chính sách tiền tệ theo hướng nới lỏng có kiểm soát, sẽ là đòn bẩy kích thích tăng trưởng GDP tốt hơn.

Tăng trưởng GDP

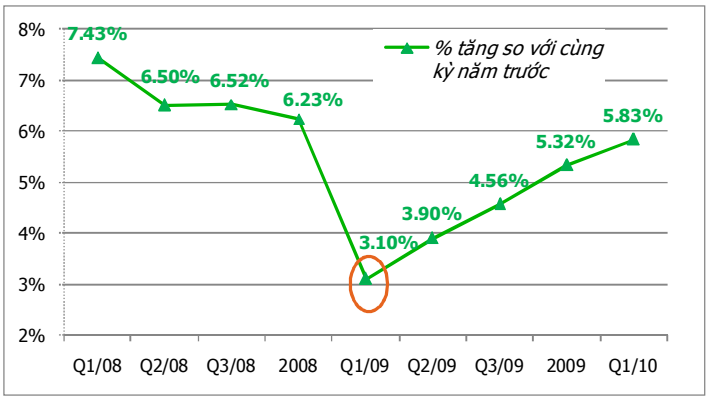

So sánh GDP và tăng trưởng SXCN

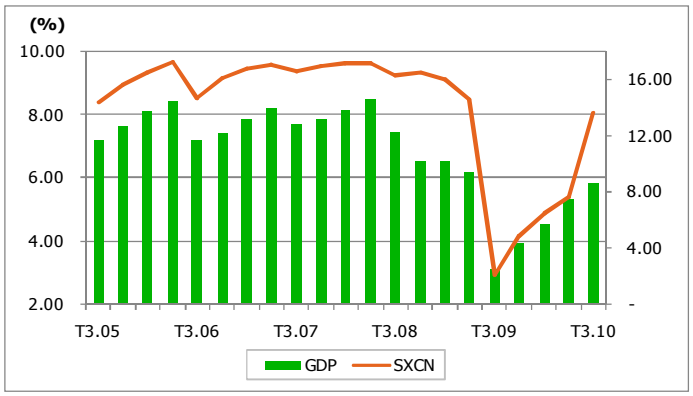

Nguồn: GSO

Lạm phát

Quý I/2010, chỉ số giá tiêu dùng tăng 8,51% so với cùng kỳ năm 2009, trong đó các tháng 1, 2, 3 lần lượt tăng 7,62%, 8,46% và 9,46% so với cùng kỳ năm trước. Một số nguyên nhân chính của sự gia tăng mạnh chỉ số giá tiêu dùng. Nguyên nhân đầu tiên do yếu tố mùa vụ, giá cả hàng hóa, chủ yếu là hàng hóa tiêu dùng, dịch vụ ăn uống, và dịch vụ du lịch khách sạn gia tăng mạnh vào dịp Tết Nguyên Đán.

Chỉ số giá tiêu dùng quý I/2010 đã đạt đến 4,12% so với đầu năm. Như vậy, mục tiêu kiềm chế lạm phát năm 2010 dưới 7% dường như khó có thể đạt được khi áp lực tăng giá cho thời gian còn lại của năm 2010 là khá lớn với các nhân tố gây gia tăng lạm phát vẫn hiện hữu.

Chính phủ vẫn theo đuổi kế hoạch tăng trưởng GDP 6,5% cho năm 2010, do vậy các chính sách kinh tế vĩ mô sẽ theo hướng nới lỏng có kiểm soát. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng quyết tâm và nỗ lực của chính phủ có thể kiểm soát và bình ổn giá cả hàng hóa và tâm lý của người dân, góp phần kiềm chế lạm phát ở mức dưới một con số.

Tăng trưởng CPI của một số mặt hàng

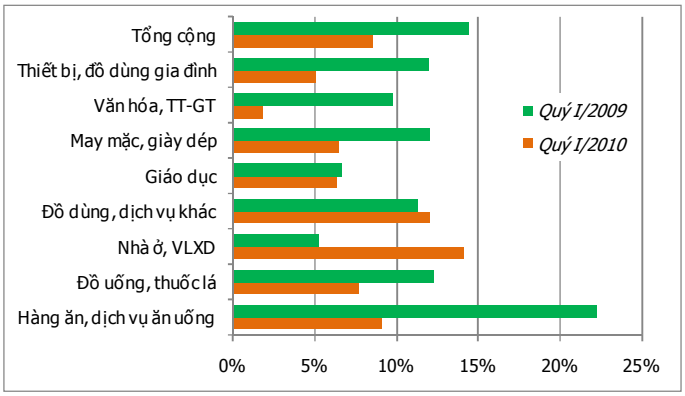

Tăng trưởng CPI các tháng trong năm

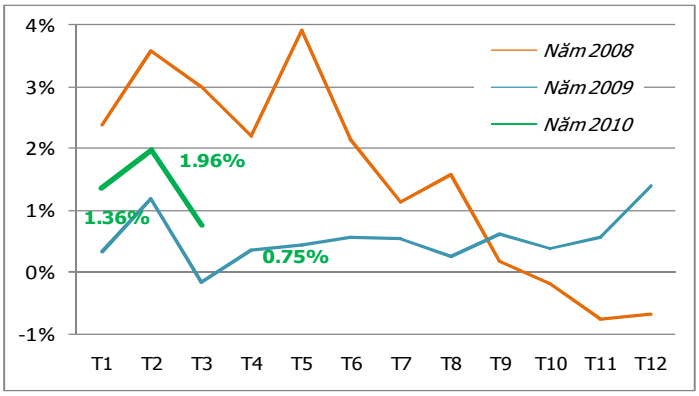

Nguồn: GSO

Lãi suất và thị trường tiền tệ

Tăng trưởng tín dụng cuối quý I/2010 đạt 2,95% so với tháng 12/2009, trong đó dư nợ tín dụng VND tăng 0,57%, thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng dư nợ tín dụng USD 14,07%.

Tăng trưởng tín dụng thấp trong quý I/2010 được cho là do các nguyên nhân cả từ phía cung và cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế. Lãi suất cơ bản đã được giữ nguyên ở mức 8% trong suốt quý I/2010, nhưng do kỳ vọng lạm phát tiếp tục tăng cao, nên nguồn tiền gửi vẫn chủ yếu tập trung ở các kỳ hạn ngắn và lãi suất yêu cầu luôn ở mức cao vượt trần lãi suất huy động, khiến tình hình huy động vốn tại các ngân hàng thương mại trở nên khó khăn hơn, đặc biệt là đối với các khoản tiền gởi dài hạn.

Trong quý I, chính sách lãi suất cho vay thỏa thuận được triển khai nhưng chưa thực sự phát huy tác dụng tích cực. Lãi suất cho vay tăng mạnh khi thanh khoản hệ thống ngân hàng thông qua tăng trưởng huy động vốn chưa được cải thiện đáng kể cùng với lãi suất huy động tăng cao, do vậy hạn chế khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng của nền kinh tế.

Với "hạn mức" tăng trưởng tín dụng cho năm 2010 là 25%, áp lực gia tăng tốc độ tăng trưởng GDP trong những tháng còn lại của năm 2010, chúng tôi cho rằng ngân hàng nhà nước sẽ tiếp tục linh hoạt điều chỉnh chính sách tiền tệ theo hướng nới lỏng có kiểm soát. Thực tế trong những ngày đầu tháng 4/2010, ngân hàng nhà nước tiếp tục phát tín hiệu tiếp tục nới lỏng khi bơm gần 11.000 tỷ đồng cho các ngân hàng thương mại thông qua thị trường mở (chủ yếu các khoản vay kỳ hạn 7 ngày và 28 ngày). Mặc dù đây là giải pháp mang tính chất ngắn hạn, nhưng điều này cho thấy nỗ lực của ngân hàng nhà nước để giảm lãi suất, qua đó một mặt sẽ kích thích tăng trưởng tín dụng cao hơn, mặt khác tác động làm giảm chi phí sử dụng vốn và kích thích hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Tăng trưởng tín dụng

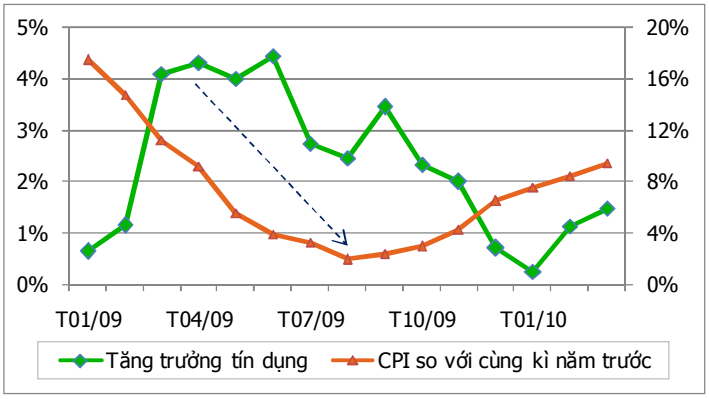

Nguồn: GSO

Lãi suất VND tại các NHTMNN

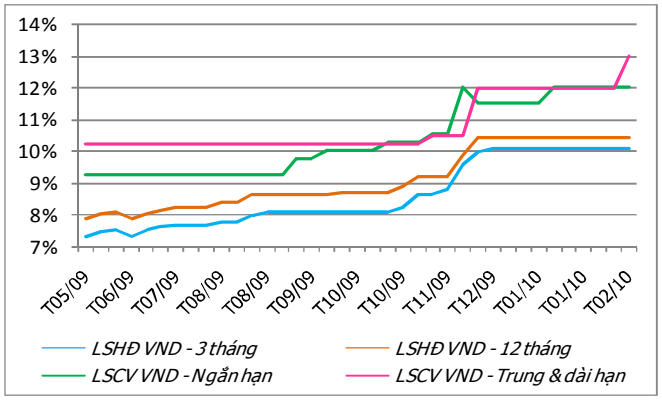

Nguồn: SBV

Tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán

Tỷ giá hối đoái

Những tháng đầu năm 2010, các ngân hàng thương mại đối mặt với tình trạng thiếu ngoại tệ trầm trọng và kéo dài, đẩy tỷ giá ngoại tệ gia tăng mạnh, gây ảnh hưởng đến tình hình xuất nhập khẩu của nhiều doanh nghiệp.

Cũng trong quý I, hàng loạt chính sách vĩ mô được ngân hàng nhà nước đưa ra với mục tiêu cân đối hài hòa cung cầu ngoại tệ, tăng trưởng sự lưu thông trên thị trường ngoại tệ, góp phần kiểm soát nhập siêu và ổn định kinh tế vĩ mô. Tỷ giá VND/USD liên tục được nâng lên nhằm giảm chênh lệch tỷ giá giữa thị trường tự do và các ngân hàng thương mại; các tập đoàn, tổng công ty nhà nước bán lại ngoại tệ cho các ngân hàng, đồng thời cấm các hoạt động giao dịch ngoại tệ mà không thông qua hệ thống ngân hàng, nhờ vậy cải thiện đáng kể nguồn cung ngoại tệ cho thị trường. Ngoài ra, Ngân hàng nhà nước còn ban hành quyết định giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ, quy định mức lãi suất tiền gửi bằng ngoại tệ của các tổ chức kinh tế tại tổ chức tín dụng tối đa 1%/năm, trong khi cho phép áp dụng lãi suất thỏa thuận đối với các khoản vay bằng VND. Các chính sách này khá hữu hiệu trong việc cân đối cung cầu ngoại tệ trên thị trường và bình ổn sự chênh lệch giữa tỷ giá niêm yết của các ngân hàng thương mại và tỷ giá giao dịch trên thị trường tự do.

Chúng tôi đánh giá cao và kỳ vọng các chính sách tỷ giá hiện đang áp dụng sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả tích cực trong thời gian tới. Tuy nhiên, trong dài hạn, tỷ giá có khả năng tiếp tục gia tăng khi cán cân thương mại vẫn nghiêng về phía nhập siêu, trong khi các nguồn ngoại tệ bù đắp cho thâm hụt thương mại không có sự gia tăng mạnh mẽ, và chính phủ vẫn theo đuổi chính sách giảm giá tiền đồng nhằm khuyến khích hoạt động xuất khẩu.

Cán cân thương mại

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 3/2010 ước đạt 5,2 tỷ USD, tăng 37,7% so với tháng trước, nhưng giảm 3,4% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung quý I/2010, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 14 tỷ USD, giảm 1,6% so với cùng kỳ năm trước.

Phần lớn các mặt hàng xuất khẩu vẫn duy trì mức tăng trưởng cao, tuy nhiên nhóm hàng nông sản xuất khẩu chủ lực như gạo và cà phê đều giảm cả về lượng và giá trị. Mặt hàng than đá, xăng dầu và dầu thô cũng có sự sụt giảm tương đối về giá trị do xu hướng giảm dần lượng xuất khẩu tài nguyên khoáng sản.

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 3/2010 ước tính đạt 6,5 tỷ USD, tăng 28,2% so

với tháng trước và tăng 27,5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung kim ngạch nhập khẩu hàng hóa quý I/2010 ước đạt 17,5 tỷ USD, tăng 37,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó có sự gia tăng cả về đơn giá và lượng nhập khẩu.

Kim ngạch nhập khẩu của khu vực kinh tế trong nước tăng 28,7%; trong khi khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng mạnh 53,1% so với cùng kì năm trước. Điều này phần nào cho thấy niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài vào kinh tế nội địa, tuy nhiên sự gia tăng tổng kim ngạch nhập khẩu trong bối cảnh sụt giảm kim ngạch xuất khẩu làm cán cân thương mại trong quý I tiếp tục trong tình trạng nhập siêu 3,5 tỷ USD, tương đương 25% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa.

Mục tiêu của chính phủ đề ra trong năm 2010 là kiềm chế nhập siêu ở mức khoảng 20% kim ngạch xuất khẩu và đạt mức tăng trưởng xuất khẩu khoảng 7%. Những tháng còn lại của năm 2010, kim ngạch xuất khẩu phải đạt khoảng 47 tỷ USD (tăng 10% so với cùng kì năm 2009), đồng thời kim ngạch nhập khẩu phải kìm chế ở mức khoảng 55 tỷ USD để đảm bảo tỷ lệ nhập siêu khoảng 20% kim ngạch xuất khẩu. Đây rõ ràng là một thách thức không nhỏ đối với chính phủ, trong điều kiện giá cả hàng hóa thế giới liên tục tăng cao, và nhu cầu nhập khẩu trong nước vẫn được duy trì ở mức cao.

Tình hình cán cân thương mại

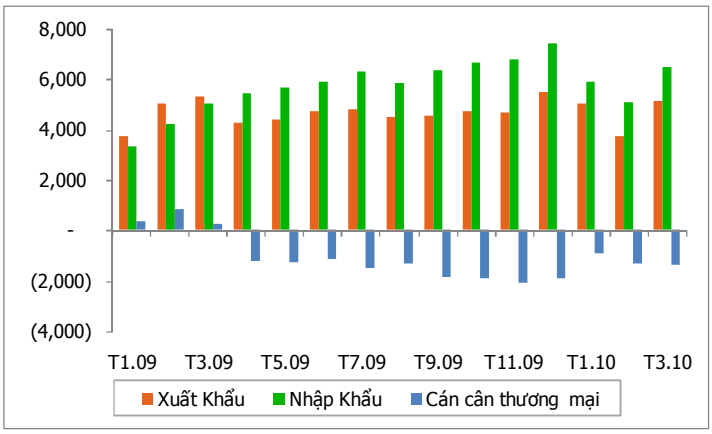

Cơ cấu hàng nhập khẩu *(ĐVT: Tr.USD)*

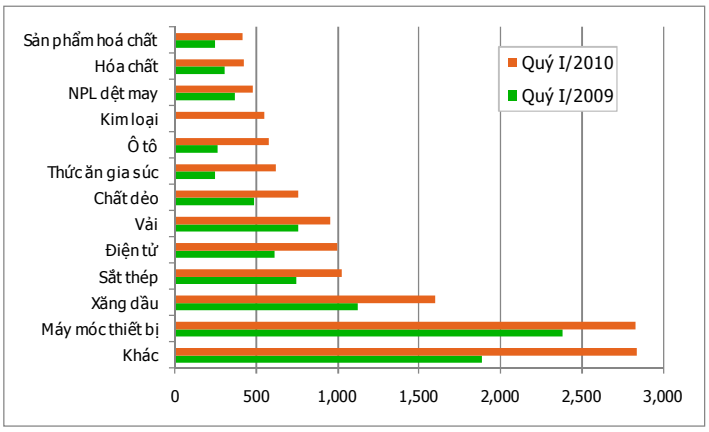

Nguồn: GSO

Kiều hối và các dòng vốn đầu tư nước ngoài

Kiều hối

Kinh tế toàn cầu hồi phục, và chính sách khuyến khích thu hút kiều hối làm gia tăng nguồn kiều hối trong quý I/2010. Riêng địa bàn Tp.HCM, theo ước tính của NHNN trong quý I lượng kiều hối chuyển về tăng xấp xỉ 18% so với cùng kỳ năm 2009, đạt gần 964 triệu USD, và xu hướng này có thể tiếp tục trong năm 2010, đây là nguồn bù đắp khá quan trọng cho thâm hụt của cán cân thương mại trong nước.

Các dòng vốn đầu tư nước ngoài

Thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI) từ đầu năm đến 22/3/2010 đạt 2,1 tỷ USD, bằng 29% cùng kỳ năm 2009. Điểm tích cực là số vốn FDI đã giải ngân quý I/2010 đạt mức khá tốt 2,5 tỷ USD, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm 2009.

Trong khi đó, nguồn vốn ODA được ký kết trong quý I thông qua các hiệp định đạt khoảng 320,2 triệu USD. Giá trị giải ngân đạt khoảng 209 triệu USD, bằng 8.5% so với kế hoạch giải ngân của cả năm, và tăng khoảng 5,6% so với cùng kì năm trước.

Như vậy, nguồn ngoại tệ từ nước ngoài trong quý I/2010 đã có sự cải thiện nhất định so với cùng kì năm trước. Mức bù đắp thâm hụt do nhập siêu vẫn còn hạn chế, và chính phủ sẽ có những động thái mạnh mẽ hơn nữa nhằm gia tăng thu hút các nguồn vốn ngoại tệ này. Trong ngắn hạn, cán cân thanh toán sẽ tiếp tục trong tình trạng thâm hụt, gây áp lực khá lớn lên tỷ giá và tác động gián tiếp đến lạm phát.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu phục hồi, nền kinh tế trong nước có nhiều cơ hội hoàn thành kế hoạch của năm 2010 về mức tăng trưởng GDP. Vấn đề chính phủ đang quan tâm đó là cân đối giữa ổn định kinh tế vĩ mô – kiềm chế lạm phát và bình ổn tỷ giá, và phát triển kinh tế - tăng cường tín dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu tiêu dùng của nền kinh tế, cùng chính sách khuyến khích hỗ trợ xuất khẩu nhằm kích thích tăng trưởng kinh tế. Do vậy, nhiều khả năng chính phủ vẫn theo đuổi chính sách nới lỏng có kiểm soát để cân đối hài hòa các mục tiêu trên.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Nhận định Thị trường chứng khoán trong quý II/2010

Quý I/2010 được nhà đầu tư đặt khá nhiều kì vọng với nhiều nhân tố thuận lợi cho khả năng tăng trưởng của thị trường. Thực tế, VNINDEX đã có lúc tăng điểm đến mức cao nhất trong quý vào ngày 08/01/2010 khi tăng lên mức 544,49 điểm, tức là tăng hơn 10% so với thời điểm 31/12/2009 là 494,77 điểm. Tuy nhiên thị trường mất điểm mạnh ngay sau đó, và có chuỗi tăng điểm nhẹ và khá đều đặn đến cuối quý I/2010. VNINDEX tại ngày 31/3/2010 đạt 499,24 điểm, tăng 0,9% so với đầu năm.

Diễn biến thị trường cho thấy, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn chịu ảnh hưởng khá nhiều bởi các tin đồn và sự thao túng của các nhà đầu tư lớn. Điểm tích cực là thị trường cũng đang định hình trở thành hàn thử biểu của nền kinh tế với những phản ứng khá nhạy đối với các thông tin liên quan đến sức khỏe của nền kinh tế trong nước.

Tâm lý nhà đầu tư trong quý I là khá thận trọng, các quyết định mua bán đều mang tính chất ngắn hạn, đây cũng là nguyên nhân chính khiến thị trường dao động mạnh trong thời gian vừa qua. Với những nhận định khá tích cực về triển vọng tăng trưởng kinh tế trong khoảng thời gian còn lại của năm 2010 cùng với sự gia tăng nguồn vốn hỗ trợ thị trường khi tín dụng trong nền kinh tế gia tăng, chúng tôi kỳ vọng vào tăng trưởng trong trung dài hạn của các chỉ số chứng khoán.

Mặt khác, thị trường chứng khoán thường có những biến động mang tính chu kỳ. Trong quá khứ, quý II là giai đoạn thị trường có sự tăng trưởng khá mạnh với các thông tin hấp dẫn từ kết quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết, thông tin từ các phiên họp đại hội cổ đông cùng với các kế hoạch tăng vốn, chia cổ tức hay phát hành cổ phiếu. Do vậy, chúng tôi kỳ vọng quý II sẽ có những bước tăng trưởng nhất định của các chỉ số từ nền tảng tích lũy khá lâu trong quý I.

Khuyến nghị đầu tư

Diễn biến của nền kinh tế trong quý 1/2010 cho một bức tranh rõ ràng hơn về triển vọng kinh tế trong năm 2010. Chúng tôi tin tưởng rằng diễn biến kinh tế sẽ tốt hơn, hay ít nhất là đối với việc khơi thông dòng vốn cho nền kinh tế, nên không có nhiều khả năng các chỉ số sẽ sụt giảm sâu trước khi có một đợt tăng giá mạnh trong quý tới.

Dựa vào những nhận định về khả năng tăng trưởng của nền kinh tế và định hướng của các chính sách kinh tế hiện đang áp dụng, chúng tôi khuyến nghị danh mục đầu tư bao gồm những ngành kinh tế có thể được hưởng lợi nhiều và sớm hơn từ sự hồi phục của nền kinh tế, có chất lượng tăng trưởng tốt và mức P/E hấp dẫn. Các ngành bất động sản, vật liệu xây dựng, vận tải biển và dịch vụ cảng biển, ngân hàng và dịch vụ tài chính, nguyên liệu cơ bản và ngành dầu khí là những ngành chúng tôi khuyến nghị xem xét đầu tư trong thời gian tới.

Bất động sản

Chúng tôi giữ nguyên quan điểm của báo cáo kỳ trước về triển vọng tăng trưởng của ngành bất động sản trong năm nay.

Ngành bất động sản thường có những tăng trưởng tương ứng với tăng trưởng của nền kinh tế trong nước. Mặc dù hoạt động của ngành bất động sản diễn ra khá trầm lắng trong năm 2009 và giai đoạn đầu của năm 2010, thị trường bất động sản nhiều khả năng sẽ quay lại chu kỳ tăng trưởng mạnh vào nửa cuối năm 2010.

Cổ phiếu của các công ty có chất lượng tăng trưởng tốt, tiềm lực tài chính mạnh cùng với một mức giá hợp lý nên được cân nhắc đầu tư để đón đầu tín hiệu khởi sắc của thị trường bất động sản.

Ngành vật liệu xây dựng

Ngành vật liệu xây dựng cũng được khuyến nghị xem xét đầu tư, vì khi ngành bất động sản bắt đầu chu kỳ tăng trưởng, nhu cầu về vật liệu xây dựng sẽ gia tăng mạnh. Mặc dù một số nhóm vật liệu như sắt thép, xi măng hiện đang có nguồn cung lớn hơn cầu, ngành vật liệu xây dựng sẽ vẫn là ngành hưởng lợi từ quá trình phục hồi và phát triển của nền kinh tế. Các doanh nghiệp chủ động được nguồn cung và có quy trình sản xuất được đầu tư công nghệ mới và có kênh phân phối tốt sẽ có lợi thế cạnh tranh tốt hơn.

Ngành vận tải biển và dịch vụ cảng biển

Cùng với đà phục hồi của kinh tế thế giới, tăng trưởng thương mại toàn cầu trong năm 2010 được dự báo khoảng 6%, điều này tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành. Cũng theo nghiên cứu gần đây của BMI, ngành giao thông vận tải sẽ tăng trưởng gấp đôi so với GDP của cả nền kinh tế trong nước. Do vậy, các doanh nghiệp khai thác dịch vụ cảng biển nên được ưu tiên xem xét để đưa vào danh mục đầu tư. Do lợi nhuận của doanh nghiệp trong ngành phụ thuộc nhiều vào biến động của chi phí giá xăng dầu, do vậy nhà đầu tư nên tập trung vào những doanh nghiệp có khả năng chủ động được nguồn nhiên liệu nhằm tối đa hóa lợi nhuận hoạt động kinh doanh.

Ngành ngân hàng và dịch vụ tài chính

Ngành Ngân hàng tiếp tục được khuyến nghị xem xét đầu tư trong quý II/2010. Mặc dù có những khó khăn về nguồn vốn và tính thanh khoản trong quý 1 năm 2010, đa phần các ngân hàng vẫn có hoạt động kinh doanh khá ổn định. Đặc biệt, trong quý tiếp theo, Ngân hàng Nhà nước phát tín hiệu duy trì chính sách nới lỏng chính sách tiền tệ có kiểm soát, cùng với hoạt động tăng cường vốn tín dụng cho nền kinh tế. Ngoài ra, ngành ngân hàng được đánh giá có vai trò quan trọng trong giai đoạn nền kinh tế hồi phục với nhu cầu vốn cho nền kinh tế tăng cao.

Ngành dịch vụ tài chính – chứng khoán cũng nằm trong nhóm ngành khuyến nghị đầu tư, nhờ tiềm năng tăng trưởng trong năm 2010. Với những dự báo lạc quan về tăng trưởng

của nền kinh tế, ngành chứng khoán được kỳ vọng sẽ có những bước tăng trưởng tương ứng trong năm nay. Thực tế kết quả kinh doanh năm 2009 và quý 1 năm 2010 cho thấy, ngành chứng khoán có tỷ suất sinh lợi khá tốt, và nhiều khả năng doanh nghiệp trong ngành sẽ có kết quả kinh doanh khả quan trong cả năm 2010.

Ngành nguyên vật liệu cơ bản

Nhu cầu đối với hàng hóa nguyên liệu cơ bản gia tăng trở lại giúp các công ty trong ngành này hưởng lợi rất nhiều từ việc tăng giá bán. Chúng tôi đặc biệt khuyến nghị đầu tư vào phân ngành hóa chất – cao su. Với nhu cầu tiêu thụ và giá của cao su tăng lên mạnh mẽ, các doanh nghiệp trong ngành khai thác và chế biến cao su, nhất là những doanh nghiệp có diện tích rộng và năng suất cao, được dự báo có mức tăng lợi nhuận tốt trong năm 2010. Sản phẩm của ngành chủ yếu phục vụ cho xuất khẩu, do vậy ngành cao su cũng được hưởng lợi từ các chính sách hỗ trợ xuất khẩu của Chính phủ.

Ngành Dầu khí

Ngành dầu khí là ngành kinh tế công nghiệp mũi nhọn của Việt Nam trong những năm qua, đóng góp đáng kể vào GDP hàng năm cũng như giúp cân đối cán cân thanh toán nhờ nguồn thu ngoại tệ từ xuất khẩu. Tiềm năng sản lượng trong nước vẫn còn khá dồi dào, sự gia tăng trở lại về đơn giá và nhu cầu dầu khí trên thế giới trong năm 2010. Xu hướng tăng tỷ giá hối đoái cũng làm gia tăng tỷ suất sinh lợi của các doanh nghiệp trong ngành, trừ một số doanh nghiệp có nợ vay bằng ngoại tệ có thể gia tăng chi phí tài chính.

Ngoài những nhóm ngành được khuyến nghị xem xét đầu tư, chúng tôi cũng đưa vào danh mục những mã cổ phiếu thuộc các nhóm ngành khác nhưng đáp ứng được các tiêu chí về tính thanh khoản, kết quả kinh doanh nổi bật và tiềm năng tăng trưởng cao, như các cổ phiếu thuộc nhóm ngành công nghệ, khai khoáng, thực phẩm chế biến hay ngành dược phẩm.

CẬP NHẬT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CỦA MỘT SỐ CỔ PHIẾU TIÊU BIỂU (giá tại ngày 31/3/2010)

STT	MÃ CK	TÊN CÔNG TY	TSLNG	TSLNR	ROAA	ROAE	EPS	BV	P/E	P/B
	Bất động sản									
1	BCI	CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BÌNH CHÁNH	58.0%	46.9%	7.5%	18.3%	3,861	21,941	15.0	2.6
2	CII	CTCP ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT TP.HCM	92.7%	155.9%	14.0%	31.8%	5,035	29,192	7.7	1.3
3	HAG	CTCP HOÀNG ANH GIA LAI	46.0%	29.5%	12.2%	30.6%	3,216	17,608	25.2	4.6
4	KBC	TỔNG CTCP PTĐT KINH BẮC	58.8%	58.5%	9.4%	20.8%	3,270	20,136	17.7	2.9
5	LCG	CTCP LICOGI 16	36.4%	42.8%	15.4%	28.8%	9,986	48,895	7.6	1.5
6	NTL	CTCP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỪ LIÊM	51.3%	38.4%	49.6%	130.6%	26,334	34,067	5.6	4.3
7	REE	CTCP CƠ ĐIỆN LẠNH	34.8%	36.9%	14.5%	19.1%	5,378	30,413	9.3	1.6
8	SJS	CTCP ĐẦU TƯ PTĐT VÀ KCN SÔNG ĐÀ	63.6%	63.2%	30.7%	48.5%	7,639	18,134	9.8	4.1
9	TDH	CTCP PHÁT TRIỂN NHÀ THỦ ĐỨC	54.5%	58.0%	16.6%	25.3%	7,611	32,274	7.8	1.8
10	VIC	CTCP VINCOM	72.8%	55.8%	10.8%	61.8%	4,439	11,774	20.2	7.6
	Kim loại công nghiệp									
11	HPG	CTCP TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT	24.3%	15.6%	16.0%	28.6%	6,519	24,572	9.6	2.5
12	HSG	CTCP TẬP ĐOÀN HOA SEN	19.6%	6.7%	8.2%	21.6%	6,750	16,474	6.1	2.5
13	VIS	CTCP THÉP VIỆT Ý	15.6%	10.9%	17.9%	63.6%	7,971	29,030	7.9	2.2
	Vật liệu xây dựng									
14	BCC	CTCP XI MĂNG BỈM SƠN	20.2%	8.2%	3.9%	16.6%	2,315	11,927	5.4	1.0
15	HT1	CTCP XI MĂNG HÀ TIÊN 1	18.7%	5.7%	2.5%	14.9%	1,646	12,006	8.7	1.2
16	VCG	TỔNG CTCP XNK VÀ XD VIỆT NAM	10.8%	2.9%	1.6%	16.6%	2,872	15,130	17.9	3.4
	Vận tải biển và dịch vụ cảng biển									
17	VNA	CTCP VẬN TẢI BiỂN VINASHIP	5.5%	3.0%	1.9%	6.4%	998	15,541	16.3	1.0
18	TCL	CTCP ĐẠI LÝ GTVT XẾP DỠ TÂN CẢNG	23.8%	17.2%	20.0%	30.8%	5,076	17,138	8.7	2.6
	Ngân hàng									
19	ACB	NHTMCP Á CHÂU			1.5%	22.6%	3,628	12,974	9.5	2.7
20	EIB	NHTMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM			2.0%	8.5%	1,760	15,921	13.3	1.5
21	STB	NHTMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN			1.9%	18.3%	2,667	15,750	8.1	1.4
22	VCB	NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM			1.9%	29.3%	3,970	14,092	11.1	3.1
	Chứng khoán									
23	HCM	CTCP CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	73.3%	56.6%	13.3%	18.1%	4,700	37,042	12.3	1.6
24	SSI	CTCP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN	85.8%	71.7%	11.4%	16.6%	2,750	31,625	15.7	1.4
	Hóa chất									
25	BMP	CTCP NHỰA BÌNH MINH	29.4%	21.9%	36.0%	43.4%	7,301	19,635	8.1	3.0
26	CSM	CTCP CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM	25.3%	11.6%	25.1%	70.5%	8,941	17,074	7.0	3.7
27	DPM	TỔNG CTCP PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ	29.9%	20.4%	23.5%	26.6%	3,536	14,478	9.2	2.2
28	DPR	CTCP CAO SU ĐỒNG PHÚ	35.9%	34.2%	20.3%	30.5%	5,535	20,827	11.0	2.9
29	DRC	CTCP CAO SU ĐÀ NẴNG	28.8%	21.7%	56.2%	101.6%	25,368	36,221	4.7	3.3
30	NTP	CTCP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG	36.6%	20.8%	41.9%	62.4%	7,126	25,265	14.9	4.2
31	TRC	CTCP CAO SU TÂY NINH	34.2%	34.8%	21.1%	28.3%	5,281	20,210	13.0	3.4
	Dầu khí									
32	PVC	TỔNG CTCP DUNG DỊCH KHOAN VÀ HOÁ PHẨM DẦU KHÍ	13.1%	8.4%	10.4%	18.0%	3,001	16,580	8.1	1.5
33	PVD	TỔNG CTCP KHOAN VÀ DV KHOAN DẦU KHÍ	30.5%	20.4%	7.6%	27.8%	4,308	20,058	13.0	2.8
	Khai khoáng									
34	BMC	CTCP KHOÁNG SẢN BÌNH ĐỊNH	40.8%	24.8%	15.2%	17.8%	2,828	14,548	21.4	4.2
35	KSH	CTCP TẬP ĐOÀN KHOÁNG SẢN HAMICO	38.0%	27.8%	10.9%	15.6%	2,402	11,855	25.4	5.1
	Thực phẩm chế biến									
36	KDC	CTCP KINH ĐÔ	32.9%	32.8%	14.5%	21.8%	6,601	36,797	9.5	1.7
37	LSS	CTCP MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN	20.7%	14.9%	17.5%	26.8%	5,458	22,764	7.3	1.7
38	MPC	CTCP THỦY HẢI SẢN MINH PHÚ	14.6%	7.8%	10.3%	23.2%	3,396	15,249	9.4	2.1
39	VNM	CTCP SỮA VIỆT NAM	36.5%	22.4%	32.9%	42.7%	6,792	18,397	12.5	4.6
	Dược phẩm & Công nghệ sinh học									
40	DHG	CTCP DƯỢC HẬU GIANG	52.9%	20.8%	27.8%	42.3%	10,903	37,904	10.8	3.1
41	DMC	CTCP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO	29.6%	8.2%	13.0%	18.1%	5,013	31,406	9.0	1.4
42	IMP	CTCP DƯỢC PHẨM IMEXPHARM	44.5%	10.0%	9.9%	12.5%	5,867	46,297	12.2	1.5
	Công nghệ									
43	FPT	CTCP FPT	20.0%	7.6%	17.0%	52.3%	7,467	21,101	11.2	4.0
44	SAM	CTCP CÁP VÀ VẬT LIỆU VIỄN THÔNG	7.6%	60.8%	10.4%	0	4,017	38,995.3	7.9	0.81292

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông. Mặc dù nội dung báo cáo được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố và những xem xét thận trọng của người phân tích; tuy nhiên các nhận định và dự đoán chỉ là quan điểm cá nhân của người phân tích mà không đại diện cho quan điểm Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông. Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông và người phân tích không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của các thông tin được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán, nắm giữ chứng khoán hay bất kỳ quyết định đầu tư nào khác. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn thông tin tham khảo.

Báo cáo này là tài sản được giữ bản quyền tại Công ty Cổ phần Chứng Khoán Phương Đông. Báo cáo này chỉ được sao chép, bổ sung, sửa đổi hoặc phát hành từng phần hay toàn bộ nội dung khi có sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông.

Công ty Cổ phần Chứng khoán PHƯƠNG ĐÔNG

Địa chỉ: 194 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp.HCM

Tel: (84-8) 3.914.4290 - Fax: (84-8) 3.914.2295

Website: www.ors.com.vn

Email: info@ors.com.vn

Hot-line nhận lệnh: (84-8) 3.914.4748

Chi nhánh CẦN THƠ

25A Châu Văn Liêm, Quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

Tel: (0710) 381 7828 - Fax: (0710) 381 7829

Chi nhánh TÂN BÌNH

435G-H Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Tel: (08) 381 18926 - Fax: (08) 381 18927

Chi nhánh ĐỒNG BIÊN

72/15 Đồng Khởi, Tp. Biên Hòa

Tel: (061) 387 8073 - Fax: (061) 387 8075

Chi nhánh HÀ NỘI

260-262 Bà Triệu, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (04) 39726165 - Fax: (04) 62782946